

E-ĐKC 5.4 Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng

Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 28 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

Chủ đầu tư sẽ tước thu toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu nếu Nhà thầu vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực.
- Nhà thầu vi phạm thoả thuận trong hợp đồng.
- Nhà thầu vi phạm các điều kiện phải chấm dứt hợp đồng theo quy định tại hợp đồng.
- Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng. Trong vòng 05 ngày trước ngày hết hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ có văn bản gửi Ngân hàng phát hành bảo đảm thực hiện hợp đồng để yêu cầu giữ lại toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng.

E-ĐKC 33.2 Vật tư, máy móc, thiết bị

Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:

- Đối với hàng hóa trong nước: Cung cấp bản chính hoặc bản sao chứng thực chứng từ chứng nhận chất lượng hoặc tài liệu khác do cơ quan hoặc đơn vị có thẩm quyền cấp để chứng minh về chất lượng.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu: Cung cấp bản chính hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q hoặc COC hoặc tài liệu có giá trị, tính chất tương đương) của hàng hóa.

- Nhà thầu phải cung cấp bản sao chứng thực: vận đơn, packing list hàng hóa nhập khẩu nếu Giấy chứng nhận xuất xứ, Giấy chứng nhận chất lượng không thể hiện được đúng tên, chủng loại, ký mã hiệu, P/N nêu tại hợp đồng. Trường hợp lô hàng nhà thầu trực tiếp nhập khẩu chỉ cung cấp cho Chủ đầu tư thì nhà thầu phải nộp bản gốc cho Chủ đầu tư.

- Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Chứng nhận bảo hiểm vận chuyển hàng hóa nội địa.

- Chứng nhận kiểm định của cơ quan kiểm định đối với hàng hóa (nếu có yêu cầu).

- Các giấy tờ khác có liên quan.

Chủ đầu tư phải nhận được các hóa đơn và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.

Văn bản thông báo thời gian dự kiến bàn giao hàng hóa gửi cho Chủ đầu tư trước ít nhất 15 ngày làm việc.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu vì nguyên nhân khách quan, bất khả kháng theo quy định pháp luật, trường hợp nhà thầu có đề nghị điều chỉnh nguồn gốc, xuất xứ,

chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị thì Chủ đầu tư có trách nhiệm xem xét, chấp thuận sau khi nhà thầu cung cấp đầy đủ các tài liệu kỹ thuật kèm theo chứng minh sản phẩm đề nghị thay thế tốt hơn hoặc tương đương với sản phẩm bị thay thế trong hợp đồng. Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện thẩm định giá đối với các loại vật tư, vật liệu, thiết bị đã được Chủ đầu tư chấp thuận điều chỉnh để làm căn cứ ký phụ lục hợp đồng, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định. Đơn giá để ký phụ lục hợp đồng sẽ lấy theo đơn giá trong kết quả thẩm định giá và đơn giá này không được vượt đơn giá trong hợp đồng đã ký.

Nhà thầu có trách nhiệm thuê tổ chức thẩm định giá để thực hiện và tự chi trả khoản chi phí này. Chủ đầu tư không ký hợp đồng ba bên với các nhà thầu mà chỉ nhận thụ hưởng là chứng thư thẩm định giá và kết quả thẩm định giá.

E-DKC 42.1 Tạm ứng

Phương thức tạm ứng: Chuyển khoản.

Tạm ứng 20 % giá trị hợp đồng (không bao gồm dự phòng) tương đương số tiền..... đồng (Bằng chữ:) trong vòng 14 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ tạm ứng của Nhà thầu bao gồm:

- Giấy đề nghị tạm ứng của Nhà thầu (bản gốc).
- Bảo lãnh tiền tạm ứng (bản gốc) với giá trị tương đương số tiền tạm ứng (Bảo lãnh tiền tạm ứng phát hành theo mẫu của E-HSMT hoặc mẫu khác được Chủ đầu tư chấp thuận).
- Chủ đầu tư sẽ tước thu toàn bộ giá trị bảo lãnh tiền tạm ứng nếu Nhà thầu đã được tạm ứng tiền nhưng không thực hiện hợp đồng hoặc vi phạm các điều kiện phải chấm dứt hợp đồng theo quy định trong hợp đồng hoặc sử dụng tiền tạm ứng không đúng mục đích cho những công việc của hợp đồng. Tiền tạm ứng sẽ được Chủ đầu tư thu hồi trong lần thanh toán đầu tiên.

Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng phải được kéo dài cho đến khi Chủ đầu tư đã thu hồi hết số tiền tạm ứng hoặc khi Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.

Trường hợp tạm ứng vẫn chưa được hoàn trả trước khi ký biên bản nghiệm thu công trình và trước khi chấm dứt hợp đồng, khi đó toàn bộ số tiền tạm ứng chưa thu hồi được này sẽ là nợ đến hạn và Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Chủ đầu tư trong thời gian 07 ngày.

E-DKC 44.1 Phương thức thanh toán:

- Đồng tiền thanh toán: Giá hợp đồng sẽ được thanh toán bằng đồng tiền Việt Nam (VNĐ).
- Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản.
- Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 14 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của Nhà thầu.
- Số lần thanh toán: Tối đa là 02 lần.

* Lần 1: Thanh toán đến 95% giá trị hoàn thành sau khi có biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, nhà thầu cung cấp đầy đủ các chứng từ sau:

+ Đề nghị thanh toán của nhà thầu cần thể hiện các nội dung: Giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng, giá trị đề nghị thanh toán trong giai đoạn sau khi đã bù trừ các khoản này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu;

+ Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành;

+ Bảng xác định giá trị khối lượng công việc phát sinh ngoài hợp đồng trong trường hợp có khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng ban đầu (nếu có);

+ Biên bản kiểm tra, nghiệm thu vật tư, thiết bị trước khi đưa vào lắp đặt được đại diện của các bên liên quan ký xác nhận;

+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng được đại diện của các bên liên quan ký xác nhận;

+ Biên bản kiểm tra, xác nhận về Phòng cháy chữa cháy của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có);

+ Hoá đơn giá trị gia tăng (theo mẫu hoá đơn của Bộ Tài chính, đã được đăng ký, sử dụng theo quy định);

+ Hợp đồng, PLHD (nếu có): Bản gốc tại lần thanh toán đầu tiên.

* Lần cuối: Thanh toán đến 100% giá trị hoàn thành sau khi hồ sơ quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng. Chứng từ thanh toán gồm:

+ Văn bản đề nghị thanh toán của nhà thầu: Bản gốc (có danh mục hồ sơ chi tiết kèm theo được hai bên ký xác nhận).

+ Báo cáo kiểm toán (nếu có);

+ Bảo lãnh bảo hành (bản gốc);

+ Biên bản thanh lý hợp đồng có xác nhận của đại diện có thẩm quyền của Chủ đầu tư và Nhà thầu;

+ Biên bản phạt vi phạm hợp đồng, bồi thường thiệt hại (nếu có);

+ Các chứng từ liên quan khác (nếu có).

+ Hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền của bên A phê duyệt.